	ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KỲ I **NĂM HỌC 2025-2026** **MÔN:TIN HỌC 8**

A. Trắc nghiệm khách quan (7,0 điểm)

I. Trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn (3,0 điểm)

Trả lời từ câu 1 đến câu 13, ghi đáp án đúng vào bảng 1 ở giấy làm bài

Câu 1. Thành phần nào của máy tính có chức năng xử lý và điều khiển toàn bộ hoạt động?

A. CPU **B.** Ram **C.** Màn hình **D.** Bàn phím

Câu 2. Thiết bị nào sau đây là thiết bị xuất dữ liệu?

A. Chuột **B.** Bàn phím **C.** USB **D.** Màn hình

Câu 3. Phần mềm nào sau đây thuộc loại phần mềm hệ thống?

A. Word **B.** Excel **C.** Windows **D.** Scracth

Câu 4. Thông tin được mã hóa thành gì mới được chuyển vào máy tính, máy tính bảng?

A. Số liệu dạng số. **B.** Dãy bit.

C. Hình ảnh. **D.** Âm thanh.

Câu 5. Thông tin số có thể được truy cập như thế nào?

A. Không thể truy cập từ xa dù được sự đồng ý của người quản lí.

B. Có thể truy cập từ xa mà không cần sự đồng ý của người quản lí.

C. Có thể truy cập từ xa nếu được sự đồng ý của người quản lí.

D. Không thể truy cập từ xa nên không cần sự đồng ý của người quản lí.

Câu 6. Thông tin số là?

A. Thông tin được mã hóa thành dãy Bit.

B. Thông tin được lưu vào máy tính, điện thoại thông minh, máy tính bảng.

C. Thông tin được mã hóa thành dãy bit, có thể truyền qua các thiết bị điện tử và mạng.

D. Thông tin được mã hóa thành dãy số.

Câu 7. Một tệp văn bản có phần mở rộng là .docx thường được tạo bởi phần mềm nào?

A. Word **B.** Excel **C.** Paint **D.** PowerPoint

Câu 8. Hành động nào sau đây giúp bảo vệ thông tin cá nhân trên mạng?

A. Chia sẻ mật khẩu. **B.** Sử dụng mật khẩu mạnh.

C. Cung cấp thông tin cá nhân cho người lạ. **D.** Không cần làm gì.

Câu 9. Hành vi nào sau đây thể hiện công dân số có trách nhiệm?

A. Sao chép phần mềm lậu để tiết kiệm **B.** Đăng ảnh người khác khi chưa xin phép

C. Đặt mật khẩu mạnh và không chia sẻ cho người khác **D.** Bình luận tiêu cực trên mạng

Câu 10. Khi nhận được thư điện tử có tệp đính kèm lạ, em nên làm gì?

A. Mở và xem nội dung

B. Tải về và gửi cho bạn bè

C. Kiểm tra người gửi và quét virus trước khi mở

D. Trả lời thư cảm ơn

Câu 11. Email là viết tắt của từ gì?

A. Electric Mail **B.** Express Mail

C. Electronic Mail **D.** Easy Mail

Câu 12. Khi tìm kiếm thông tin trên Internet, cần làm gì để có kết quả chính xác hơn?

A. Gõ càng nhiều chữ càng tốt
B. Tìm các trang không uy tín
C. Gõ từ khóa ngắn gọn, rõ ràng
D. Chọn trang đầu tiên xuất hiện

II. Trắc nghiệm đúng sai (4,0 điểm)

Học sinh trả lời từ câu 13 đến câu 16, Trong mỗi ý a), b), c), d) ở mỗi câu, thí sinh ghi Đúng (Đ) hoặc Sai (S) vào bảng 2 ở giấy làm bài.

Câu 13. Máy tính được cấu tạo từ nhiều bộ phận có chức năng khác nhau để tiếp nhận, xử lý và xuất thông tin. Hãy xác định các phát biểu sau là đúng hay sai:

a) CPU là bộ phận chính xử lý thông tin.
b) Màn hình và bàn phím đều là thiết bị nhập.
c) Bộ nhớ trong lưu trữ tạm thời thông tin.
d) Ổ cứng là thiết bị nhập.

Câu 14. Phần mềm giúp máy tính hoạt động và phục vụ các nhu cầu khác nhau của con người. Em hãy cho biết các phát biểu sau là đúng hay sai:

a) Phần mềm hệ thống điều khiển phần cứng của máy tính
b) Phần mềm ứng dụng thực hiện công việc cụ thể
c) Không có hệ điều hành, máy tính vẫn hoạt động bình thường.
d) Trình duyệt Web là phần mền ứng dụng

Câu 15. Khi làm việc với tệp tin, em cần đặt tên và lưu trữ một cách khoa học để dễ tìm kiếm. Hãy xác định các phát biểu sau là đúng hay sai:

a) Mỗi tệp tin đều phải có tên và phần mở rộng.
b) Có thể đặt tên tệp chứa dấu / hoặc :
c) Tên tệp nên ngắn gọn, dễ hiểu
d) Các tệp cùng loại có thể lưu chung thư mục.

Câu 16. Internet giúp con người giao tiếp, học tập và chia sẻ thông tin. Hãy xác định các phát biểu sau là đúng hay sai:

a) Internet là mạng máy tính toàn cầu
b) Khi gửi email cần có địa chỉ người nhận.
c) Có thể đăng thông tin người khác mà không cần xin phép
d) Mạng xã hội là nơi trao đổi và chia sẻ thông tin.

B. Tự luận (3,0 điểm)

Câu 17. (1,0 điểm)

Em hãy nêu các cách xác định thông tin có đáng tin cậy hay không**?**

Câu 18. (1,0 điểm)

Hãy chỉ ra những hành vi vi phạm khi sử dụng công nghệ kĩ thuật số trong tình huống dưới đây và xử lí tình huống?

Bạn em trên Facebook chia sẻ đường liên kết đến đoạn video quay các bạn học sinh trong trường đánh nhau. Nếu là bạn của Lan và Nam, em sẽ khuyên các bạn như thế nào?

Câu 19. (1,0 điểm)

Em hãy nêu bốn hành vi thể hiện công dân số có trách nhiệm?

……Hết……

ĐÁP ÁN ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ I

NĂM HỌC: 2025 – 2026 MÔN TIN – KHỐI LỚP 8

A. Trắc nghiệm khách quan (7,0 điểm)

I. Trắc nghiệm nhiều lựa chọn (3,0 điểm)

Mỗi câu trả lời đúng được 0,25 điểm

(Bảng 1)

Câu	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
Đáp án	A	D	C	B	C	C	A	B	C	C	C	C

II. Trắc nghiệm đúng sai (4,0 điểm)

Mỗi ý đúng được 0,25 điểm

(Bảng 2)

Câu	Lệnh hỏi	Đáp án (Đ/S)	Câu	Lệnh hỏi	Đáp án (Đ/S)
13	a)	Đ	14	a)	Đ
	b)	S		b)	Đ
	c)	Đ		c)	S
	d)	S		d)	Đ
15	a)	Đ	16	a)	Đ
	b)	S		b)	Đ
	c)	Đ		c)	S
	d)	Đ		d)	Đ

B. Tự luận (3,0 điểm)

Câu	Nội dung	Điểm
17 (1,0đ)	Các cách xác định thông tin có đáng tin cậy hay không: - Xác định nguồn thông tin - Phân biệt ý kiến và sự kiện - Kiểm tra chứng cứ của kết luận - Đánh giá tính thời sự của thông tin	 0,25 0,25 0,25 0,25
Câu 18 (1,0đ)	– Vi phạm tham gia, chia sẻ các vụ bạo lực học đường trên mạng xã hội. – Các bạn không nên chia sẻ những hành động về bạo lực trên mạng xã hội, các bạn nên báo cho thầy cô, cha mẹ hoặc các cơ quan có thẩm quyền để kịp thời xử lý.	0,5 0,5
19 (1,0đ)	- Kiểm chứng thông tin trước khi đăng tải hoặc chia sẻ. - Không đăng hoặc phát tán thông tin sai sự thật, nội dung xấu độc. - Bảo vệ thông tin cá nhân, sử dụng mật khẩu mạnh và không chia sẻ cho người khác. -Tôn trọng, ứng xử văn minh khi giao tiếp trên môi trường mạng.	0,25 0,25 0,25 0,25

MA TRẬN VÀ ĐẶC TẢ

I. KHUNG MA TRẬN

TT	Chương/ chủ đề	Nội dung/đơn vị kiến thức	Mức độ đánh giá									Tổng		
			TNKQ						Tự luận					
			Nhiều lựa chọn			*Đúng - Sai*								
			Biết	Hiểu	Vận dụng	Biết	Hiểu	Vận dụng	Biết	Hiểu	Vận dụng	Biết	Hiểu	Vận dụng
1	**Chủ đề 1. Máy tính và cộng đồng**	Bài 1. Lược sử công cụ tính toán	1 (0,25)	1 (0,25)		1 (1,0)		1 (1,0)	1 (1,0)			3 (2,25)	1 (0,25)	1 (1,0)
2	**Chủ đề 2. Tổ chức lưu trữ, tm kiếm và trao đổi thông tin**	Bài 2. Thông tin trong môi trường số	4 (1,0)	3 (0,75)						1 (1,0)	1 (1,0)	4 (1,0)	4 (1,75)	1 (1,0)
		Bài 3. Thực hành: Khai thác thông tin số	3 (0,75)				1 (1,0)	1 (1,0)				3 (0,75)	1 (1,0)	1 (1,0)
Tổng số câu, ý			8	4		1	1	2	1	1	1	10	6	3
Tổng số điểm			2,0	1,0		1,0	1,0	2,0	1,0	1,0	1,0	4,0	3,0	3,0
Tỉ lệ %			**30**			**40**			**30**			**40**	**30**	**30**

II. BẢNG ĐẶC TẢ

TT	Chủ đề / Chương	Nội dung/đơn vị kiến thức	Yêu cầu cần đạt	Số câu hỏi ở các mức độ đánh giá								
				TNKQ						Tự luận		
				Nhiều lựa chọn			*Đúng - Sai*					
				Biết	Hiểu	Vận dụng	Biết	Hiểu	Vận dụng	Biết	Hiểu	Vận dụng
1	**Chủ đề 1. Máy tính và cộng đồng**	**Bài 1. Lược sử công cụ tính toán**	**Biết** – Trình bày được sơ lược lịch sử phát triển máy tính. **Hiểu, vận dụng**	1 (Nld)	1 (Nld)		4 (Nld)		1 (Nld)	1 (Nlc)		

			– Nêu được ví dụ cho thấy sự phát triển máy tính đã đem đến những thay đổi lớn lao cho xã hội loài người.									
2	**Chủ đề 2. Tổ chức lưu trữ, tìm kiếm và trao đổi thông tin**	**Bài 2. Thông tin trong môi trường số**	**Biết** – Nêu được các đặc điểm của thông tin số: đa dạng, được thu thập ngày càng nhanh và nhiều, được lưu trữ với dung lượng khổng lồ bởi nhiều tổ chức và cá nhân, có tính bản quyền, có độ tin cậy rất khác nhau, có các công cụ tìm kiếm, chuyển đổi, truyền và xử lí hiệu quả. **Hiểu** – Trình bày được tầm quan trọng của việc biết khai thác các nguồn thông tin đáng tin cậy, nêu được ví dụ minh hoạ. – Nêu được ví dụ minh hoạ sử dụng công cụ tìm kiếm, xử lí và trao đổi thông tin trong môi trường số. **Vận dụng** – Sử dụng được công cụ tìm kiếm, xử lí và trao đổi thông tin trong môi trường số.	4 (Nld)	3 (Nld)						1 (Nlc)	1 (Nlc)
		Bài 3. Thực hành: Khai thác thông tin số	**Biết** – Xác định được lợi ích của thông tin tìm được trong giải quyết vấn đề, nêu được ví dụ minh hoạ. **Vận dụng** – Chủ động tìm kiếm được thông tin để thực hiện nhiệm vụ (thông qua bài tập cụ thể).	3 (Nlc)			1 (Nlc)		1 (Nld)			
Tổng số câu				8	4		1	1	2	1	1	1

Tổng số điểm		3,0	4,0	3,0
Tỉ lệ		30%	40%	30%